

Đời Sống Hằng Ngày Của Đức Phật

HT. Narada

--- o0o ---

Nguồn

<http://www.quangduc.com>

Chuyển sang ebook 16-8-2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

[Link Audio Tai Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

Mục Lục

1. Buổi sáng
2. Buổi trưa
3. Canh đầu
4. Canh giữa
5. Canh cuối cùng

---o0o---

Đức Phật có thể được xem là vị giáo chủ hoạt động tích cực và nhiệt thành nhất trên thế gian. Ngài luôn luôn bận rộn với công việc đạo pháp trọn ngày, trừ những lúc phải để ý đến vài nhu cầu vật chất. Chương trình hoạt động của Ngài được sắp xếp rất có qui củ và mực thước. Đời sống bên trong là tham thiền nhập định và chứng nghiệm hạnh phúc Niết-Bàn, còn bên ngoài là phục vụ vị tha, nâng đỡ phẩm hạnh của chúng sanh trong khắp thế gian. Chính Ngài được tự giác, Ngài tận lực cố gắng để giác ngộ người khác và dẫn dắt chúng sanh ra khỏi vòng phiền não của đời sống.

Hoạt động hằng ngày của Đức Phật chia làm năm đoạn:

- 1.- Buổi sáng; 2.- Buổi trưa; 3.- Canh đầu; 4.- Canh giữa; và 5.- Canh chót.

---o0o---

1. Buổi sáng

Thường ngày, lúc còn tảng sáng sớm, Đức Phật dùng thiên nhãn để quan sát thế gian, xem có ai cần Ngài tế độ. Nếu thấy có người cần hỗ trợ tinh thần thì không đợi thỉnh cầu, Ngài tự ý đến để dẫn dắt người ấy vào chánh đạo. Ngài đi bộ. Nhưng một đôi khi Ngài cũng dùng phép thần thông bay trên không trung. Thế thường, Ngài đến những người hư hèn, ô nhiễm, như tên

cướp sát nhưn hung tợn Angulimala và quỷ Dạ Xoa, bạo tàn ác độc. Nhưng cô bé Visakha có tâm đạo nhiệt thành và nhà triệu phú Cấp-Cô-Độc (Anathapindika) và những bậc thiện trí như Xá-Lợi Phất (Sariputta) và Mục-Kiền-Liên (Moggallana) thì tìm đến thọ giáo để được Ngài dẫn dắt.

Trong khi tế độ thế gian, nếu không có ai thỉnh về trai tăng, Đức Phật -- người mà các bậc vua chúa đều tôn sùng kính nể và khấu đầu đánh lễ mỗi khi đến trước mặt đi trì bình khát thực trên các nẻo đường, khi một mình, lúc với chúng Tăng. Im lặng đứng trước cửa từng nhà. Không thốt ra một lời, Ngài thọ lãnh vật thực nào mà tâm trong sạch bố thí của thiện tín hoan hỉ sót vào bát, rồi trở về chùa. Cho đến năm tám mươi tuổi, mặc dầu đau ốm bất thường, Ngài vẫn đi bát trong thành Vesàli.

Đức Phật thọ thực trước ngọ. Sau đó chư vị tỳ-khưu họp lại nghe Ngài thuyết một bài Pháp ngắn. Sau thời Pháp, Đức Phật ban lễ qui y Tam Bảo, truyền Ngũ Giới và nếu có vị nào đạt đến trình độ tinh thần đầy đủ, Ngài chỉ dẫn vào Thánh Đạo, Con Đường Giải Thoát. Một vài vị đến gần xin đề mục thiền định thích hợp theo tâm tánh mình. Nếu có lời thỉnh nguyện, đôi khi Ngài cũng ban lễ xuất gia.

---o0o---

2. Buổi trưa

Sau khi giảng dạy hoặc kêu gọi chư vị đệ tử, Đức Phật lui về tịnh thất. Nếu muốn, Ngài nằm nghiêng mình bên mặt và định thần một lát. Lúc dậy, Ngài nhập Đại Bi Định (Maha Karuna Samapatti) và dùng Phật nhãn¹ quan sát thế gian, nhưt là các vị tỳ-khưu đã đi vào rừng sâu hành thiền nơi vắng vẻ và các đệ tử khác ở xa, để hướng dẫn và khuyên dạy. Nếu có một vị ở xa cần hỗ trợ, Ngài dùng thần thông bay đến nơi để tế độ rồi trở về tịnh thất.

Vào buổi chiều, thiện tín kéo đến nghe Pháp. Do Phật nhãn Ngài nhìn vào khuynh hướng và tâm tánh của từng người trong cử tọa để thuyết Pháp độ một tiếng. Mỗi người nghe, dầu tâm tánh và tình cảnh hoàn toàn khác biệt, đều có cảm tưởng rằng bài Pháp của Đức Phật đặc biệt hướng về mình. Đó là phương pháp giảng dạy của Đức Phật. Ngài thường dùng những thí dụ, những hình ảnh hay những bài ngụ ngôn có liên quan đến đời sống hằng ngày trong nhà để giải thích giáo lý, và Ngài nhằm vào trí thức hơn là tình cảm.

Đối với người thuộc hạng trung bình, Đức Phật bắt đầu giảng về hạnh bố thí, giới luật và hạnh phúc ở các cảnh Trời. Đối với người tiến bộ hơn, Ngài đề cập đến mối nguy hại của thú vui vật chất và hạnh phúc của sự từ khước, sự thoát ly. Với các vị đã đạt đến trình độ cao thượng, Ngài giảng về pháp Tứ-Diệu-Đế.

Trong một vài trường hợp hiếm hoi -- như trường hợp Angulimala và bà Khema -- Đức Phật dùng đến oai lực thần thông để ảnh hưởng đến tâm người nghe.

Giáo Pháp Cao Siêu của Đức Phật gợi cảm cho cả đại chúng lẫn hàng trí thức. Một thi sĩ Phật tử có hát lên những lời tán tụng như sau:

"Đem phi lạc đến bực thiện trí, tạo kiến thức cho hạng trung bình, và đánh tan bóng tối của người ngu muội, đây quả thật là ngôn ngữ của tất cả mọi người".²

Cả hai lớp người, giàu và nghèo, cao sang và thấp kém, đều từ bỏ đức tin cũ của mình để hướng về Thông Điệp Hòa Bình của Đức Phật. Nền đạo pháp (sasana) sơ sanh bắt đầu với năm vị đạo sĩ như hột nhân của tế bào, sớm sanh sôi nảy nở, và mở rộng đến hàng triệu người và êm thấm, ôn hòa, tràn lan khắp miền Trung Ấn.

---o0o---

3. Canh đầu

Từ sáu đến mười giờ đêm là khoảng Đức Phật dành riêng để các vị tỳ-khưu được tự do thỉnh cầu Ngài rọi sáng những mối hoài nghi của mình, hỏi Ngài về những điểm phức tạp trong Giáo Pháp, xin Ngài đề mục thiền định và nghe thuyết Pháp.

---o0o---

4. Canh giữa

Từ mười giờ đến hai giờ khuya, chư Thiên và chư Phạm Thiên là những chúng sanh mà mắt người không thể trông thấy, từ các cảnh Trời, đều hầu Phật và hỏi Ngài về Giáo Pháp. Trong Kinh Sách có một đoạn thường được

nhắc đi lập lại như sau: "Lúc bảy giờ đêm đã khuya, một vị Trời có hào quang rực rỡ đến gần Đức Phật, cung kính đánh lễ và đứng lại một bên". Nhiều bài kinh và nhiều lời vấn đáp được ghi trong tập Samyutta Nikaya (Tương Ưng Bộ).

---o0o---

5. Canh cuối cùng

Canh cuối cùng trong đêm, từ hai giờ khuya đến sáu giờ sáng, được chia làm bốn phần. Trong phần đầu tiên, từ hai đến ba giờ. Đức Phật đi kinh hành (cankamana). Từ ba đến bốn giờ, Ngài nằm định thần, nghiêng về phía tay mặt. Từ bốn đến năm giờ, Ngài nhập Đại Bi Định (Mahà Karunà Samapatti), rãi tâm từ khắp nơi và làm êm dịu tâm trí tất cả chúng sanh. Sau đó Ngài quan sát thế gian bằng Phật nhãn xem coi có thể tế độ ai. Những người đạo hạnh và những người cần đến Ngài, dầu ở cách xa thế nào Ngài cũng nhận ra và mở lòng bi mẫn, Ngài tự ý đến để đem lại sự hỗ trợ tinh thần cần thiết.

Như vậy, trọn cả ngày, Đức Phật luôn luôn bận rộn với nhiệm vụ đạo đức. Ngài chỉ ngủ một giờ đồng hồ. Trong hai giờ tròn, buổi sáng và lúc bình minh, Ngài đượm nhuần toàn thể thế gian với tâm Từ vô lượng và đem hạnh phúc đến cho hàng triệu chúng sanh. Tự nguyện sống đời nghèo nàn, đi trì bình khát thực mà không phiền đến ai, rày đây mai đó, tám tháng trời liền trong năm để hoằng khai Diệu Pháp, Ngài không ngừng gia công đem lại điều tốt đẹp và hạnh phúc cho tất cả, chí đến ngày nhập diệt, vào năm tám mươi tuổi thọ.

Trích: "Đức Phật và Phật Pháp",
Phạm Kim Khánh chuyển dịch, Sài gòn 1970

--- o0o ---
Hết

¹ . Buddhacakkhu, Phật nhãn, gồm tri kiến về những thiếu kém và khuynh hướng cố hữu (āsayaṅusaya nāna) và tri kiến về tánh cách đã dục hay nhiệt thành của những khả năng như niềm tin, tâm niệm, tâm định, tinh tấn và trí tuệ (indiryaparopariyatta nana)

². Satapancasataka, câu 78.